UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 88 /KH-UBND	*Bắc Ninh, ngày 31 tháng 3 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Thực hiện Đề án "Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030" trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2026-2030

Căn cứ Quyết định số 1373/QĐ-TTg ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030" (Đề án); Căn cứ kết quả thực hiện Đề án giai đoạn 2021-2025 của tỉnh Bắc Giang và tỉnh Bắc Ninh trước đây và sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Bắc Ninh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án "Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2026 -2030" như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ, nghiêm túc và hiệu quả Quyết định số 1373/QĐ-TTg ngày 30/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030"; cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh Bắc Ninh trong giai đoạn 2026-2030, bảo đảm hoàn thành các chỉ tiêu vào thời điểm kết thúc Đề án năm 2030.

- Tiếp tục nâng cao dân trí, phát triển nguồn nhân lực có chất lượng, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững của tỉnh; tạo chuyển biến rõ nét trong nhận thức của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân về vai trò của học tập suốt đời đối với sự phát triển cá nhân, gia đình và xã hội.

- Tạo điều kiện để mọi người dân được tiếp cận cơ hội học tập thường xuyên, liên tục và linh hoạt, phù hợp với đặc điểm nghề nghiệp, độ tuổi và nhu cầu thực tiễn; từng bước xây dựng môi trường học tập mở, đa dạng về hình thức, thuận lợi về điều kiện tiếp cận, bảo đảm công bằng trong giáo dục.

- Gắn việc xây dựng xã hội học tập với thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của tỉnh về chuyển đổi số, cải cách hành chính, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao và nâng cao năng lực cạnh tranh; góp phần giúp người lao động thích ứng với yêu cầu đổi mới công nghệ, chuyển dịch cơ cấu kinh tế và hội nhập quốc tế.

- Phát huy vai trò của cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và toàn xã hội trong việc hỗ trợ, khuyến khích và tạo điều kiện để người dân học tập; xây dựng và duy trì các mô hình học tập thực chất, bền vững, qua đó nâng cao chất lượng đời sống văn hóa, tinh thần, đóng góp tích cực vào sự phát triển toàn diện của tỉnh.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai Kế hoạch phải bám sát mục tiêu, chỉ tiêu và định hướng của Đề án; đồng thời kế thừa kết quả thực hiện giai đoạn 2021-2025, tập trung khắc phục những tồn tại, hạn chế để bảo đảm hoàn thành đầy đủ các mục tiêu của Đề án trên địa bàn tỉnh vào năm 2030. Nội dung triển khai phải phù hợp với thực tiễn, tránh dàn trải, hình thức.

- Các mục tiêu và chỉ tiêu của giai đoạn 2026-2030 phải được xác định rõ lộ trình thực hiện theo từng năm, gắn với điều kiện nguồn lực và khả năng tổ chức thực hiện; phân công cụ thể trách nhiệm của từng sở, ban, ngành và địa phương; bảo đảm tính khả thi và có cơ chế theo dõi, đánh giá định kỳ để kịp thời điều chỉnh trong quá trình triển khai.

- Việc tổ chức triển khai thực hiện Đề án nghiêm túc, bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ thời gian, trách nhiệm được phân công của các cơ quan, đơn vị, địa phương. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm tổ chức triển khai các nội dung xây dựng xã hội học tập trong phạm vi quản lý; bảo đảm thực hiện đúng tiến độ và đạt hiệu quả theo Kế hoạch.

- Phát huy tối đa nguồn lực địa phương, kết hợp hiệu quả giữa ngân sách nhà nước với nguồn lực xã hội hóa.

- Các cơ quan Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức kinh tế, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang, cộng đồng dân cư, dòng họ và gia đình có trách nhiệm tạo điều kiện để mọi người được tham gia học tập; quan tâm hỗ trợ các đối tượng chính sách, người yếu thế và các nhóm có điều kiện học tập còn hạn chế trong xã hội.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện; coi trọng chất lượng và hiệu quả thực chất, không chạy theo số lượng hoặc thành tích hình thức. Việc sơ kết, tổng kết phải được thực hiện nghiêm túc, làm căn cứ đánh giá toàn diện kết quả thực hiện Đề án giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh và đề xuất phương hướng, nhiệm vụ cho giai đoạn tiếp theo.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục triển khai xây dựng xã hội học tập trên địa bàn tỉnh; đến năm 2030, cơ bản hoàn thành các mục tiêu của Đề án "Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030" theo Quyết định số 1373/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh; xây dựng môi trường học tập mở, linh hoạt, tạo điều kiện để mọi người dân được học tập suốt đời; nâng cao dân trí, phát triển nguồn nhân lực có kỹ năng nghề, kỹ năng số, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và chuyển đổi số của tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

2.1. Về xóa mù và phổ cập giáo dục

- 100% các phường, xã duy trì phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ mẫu giáo và trẻ 5 tuổi; phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3; phổ cập giáo dục THCS mức độ 3.

- 100% các phường, xã tiếp tục duy trì đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2.

- Tỷ lệ người trong độ tuổi 15-60 biết chữ mức độ 2 đạt trên 99%.

2.2. Về năng lực cơ bản và trình độ của người dân

- Ít nhất 70% người trong độ tuổi lao động được trang bị năng lực thông tin.

- Ít nhất 70% người trong độ tuổi lao động được trang bị kỹ năng sống.

- 60% dân số từ 15 tuổi trở lên được đào tạo trình độ chuyên môn kỹ thuật, trong đó ít nhất 15% dân số có trình độ đại học trở lên.

2.3. Về hiệu quả hoạt động của các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp

- 90% các trường đại học trên địa bàn tỉnh triển khai đại học số và xây dựng học liệu số;

- Ít nhất 85% các cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên (GDTX), cơ sở giáo dục nghề nghiệp (GDNN) và các cơ sở giáo dục khác triển khai hoạt động quản lý, giảng dạy và học tập trên môi trường số;

- Ít nhất 90% các trung tâm học tập cộng đồng (HTCĐ) ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức hoạt động giáo dục.

2.4. Xây dựng các mô hình học tập trong xã hội

- Ít nhất 60% công dân đạt danh hiệu công dân học tập.

- 50% các phường, xã được công nhận danh hiệu xã học tập theo tiêu chí do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

- Phấn đấu đến năm 2030, tỉnh đạt tiêu chí "tỉnh học tập" và tham gia Mạng lưới các thành phố học tập toàn cầu của UNESCO sau khi tỉnh Bắc Ninh trở thành thành phố trực thuộc Trung ương.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo; nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp, các ngành và toàn xã hội

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng và chính quyền các cấp đối với công tác xây dựng xã hội học tập; xác định đây là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên của cả hệ thống chính trị, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả triển khai các mục tiêu, nhiệm vụ xây dựng xã hội học tập trên địa bàn.

- Các sở, ban, ngành của tỉnh; UBND các xã, phường tiếp tục quán triệt đầy đủ, sâu sắc các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ xây dựng xã hội học tập theo tinh thần chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước, đặc biệt là Đề án "Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030" đã được phê duyệt tại Quyết định số 1373/QĐ-TTg ngày 30/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 11-CT/TW ngày 13/4/2007của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập; Nghị quyết số 71- NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo

(GDĐT); các kết luận chỉ đạo của Trung ương về phát triển giáo dục, đào tạo và thúc đẩy học tập suốt đời trong nhân dân.

- Xác định xây dựng xã hội học tập và thúc đẩy học tập suốt đời là nhiệm vụ quan trọng, lâu dài của cả hệ thống chính trị, góp phần nâng cao dân trí, phát triển nguồn nhân lực và bồi dưỡng nhân tài; đồng thời tạo nền tảng để hình thành xã hội học tập, từng bước hướng tới xây dựng quốc gia học tập trong bối cảnh chuyển đổi số và hội nhập quốc tế.

- Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị và chính quyền địa phương trong tổ chức triển khai nhiệm vụ xây dựng xã hội học tập; lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ về học tập suốt đời vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của từng ngành, từng địa phương. Kết quả thực hiện nhiệm vụ xây dựng xã hội học tập được xem là một trong những tiêu chí quan trọng để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị hằng năm.

- Đổi mới nội dung và hình thức tuyên truyền theo hướng thiết thực, phù hợp với từng nhóm đối tượng trong xã hội, nhất là người lao động trong doanh nghiệp, công nhân tại các khu công nghiệp, thanh niên, phụ nữ, nông dân và người cao tuổi. Nội dung tuyên truyền cần làm rõ lợi ích trực tiếp của việc học tập suốt đời đối với việc nâng cao trình độ nghề nghiệp, khả năng thích ứng với công nghệ mới, cải thiện thu nhập và nâng cao chất lượng cuộc sống.

- Duy trì và nâng cao chất lượng tổ chức Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời hằng năm; đồng thời lồng ghép nội dung xây dựng xã hội học tập vào các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động và chương trình phát triển cộng đồng ở cơ sở. Phát huy vai trò nòng cốt của Hội Khuyến học, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia học tập; khuyến khích xây dựng và nhân rộng các mô hình học tập tiêu biểu tại gia đình, dòng họ, cộng đồng và cơ quan, đơn vị, góp phần hình thành thói quen học tập thường xuyên trong toàn xã hội.

2. Hoàn thiện cơ chế, chính sách và tăng cường phối hợp trong xây dựng xã hội học tập

- Rà soát, hoàn thiện các cơ chế, chính sách của tỉnh nhằm tạo điều kiện thuận lợi để người dân được tiếp cận các cơ hội học tập suốt đời, đặc biệt là các nhóm đối tượng yếu thế, người lao động trong doanh nghiệp, người dân khu vực nông thôn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, người cao tuổi và người có nhu cầu chuyển đổi nghề nghiệp. Việc xây dựng và triển khai chính sách cần bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, đồng thời khuyến khích sự tham gia của các tổ chức xã hội, doanh nghiệp và cộng đồng trong việc hỗ trợ các hoạt động học tập.

- Tăng cường cơ chế phối hợp giữa các sở, ban, ngành, địa phương và các tổ chức chính trị - xã hội trong triển khai các nhiệm vụ xây dựng xã hội học tập. Các cơ quan, đơn vị cần chủ động lồng ghép nội dung học tập suốt đời vào các chương trình, đề án, kế hoạch phát triển ngành, lĩnh vực như phát triển nguồn nhân lực, đào tạo nghề, chuyển đổi số, phát triển văn hóa và xây dựng nông thôn mới, bảo đảm sự thống nhất và đồng bộ trong tổ chức thực hiện.

- Khuyến khích và tạo điều kiện để các doanh nghiệp, tổ chức xã hội, cơ sở GDĐT tham gia cung cấp các chương trình đào tạo kỹ năng nghề, bồi dưỡng kỹ năng số, kỹ năng quản trị và khởi nghiệp cho người lao động. Đồng thời thúc đẩy các mô hình hợp tác giữa nhà nước, nhà trường và doanh nghiệp nhằm nâng cao hiệu quả đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động khuyến học, khuyến tài; khuyến khích các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp tham gia hỗ trợ hoạt động GDĐT, xây dựng quỹ khuyến học, khuyến tài tại cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và cộng đồng; huy động các nguồn lực hợp pháp từ xã hội để hỗ trợ hoạt động của các trung tâm HTCĐ, thư viện, nhà văn hóa và các thiết chế giáo dục ngoài nhà trường, qua đó mở rộng cơ hội học tập cho người dân.

- Đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong lĩnh vực học tập suốt đời, giáo dục mở, đào tạo từ xa; tiếp nhận và triển khai hiệu quả các dự án ODA, mô hình tiên tiến và công nghệ giáo dục hiện đại. Tăng cường huy động đội ngũ chuyên gia, trí thức người Việt Nam ở nước ngoài tham gia các hoạt động khuyến học, khuyến tài.

3. Phát triển hệ thống giáo dục mở, thúc đẩy học tập suốt đời trong cộng đồng

- Tiếp tục củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống GDTX, trung tâm HTCĐ và các thiết chế văn hóa - giáo dục tại cơ sở. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của các trung tâm HTCĐ theo hướng linh hoạt, thiết thực, gắn với nhu cầu học tập và sản xuất của người dân tại địa phương; ưu tiên các chương trình bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng sản xuất, kỹ năng sống và kỹ năng số cho người dân.

- Tăng cường các chương trình đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng số, kỹ năng khởi nghiệp cho người lao động; tạo điều kiện để người dân, đặc biệt là lao động nông thôn, được tiếp cận các chương trình học tập phù hợp với nhu cầu phát triển kinh tế gia đình và cộng đồng.

- Khuyến khích các cơ sở giáo dục, cơ sở GDNN mở rộng các chương trình đào tạo ngắn hạn, bồi dưỡng kỹ năng cho người lao động; tạo điều kiện thuận lợi để người học có thể chuyển đổi giữa các hình thức học tập, tích lũy kết quả học tập và nâng cao trình độ trong suốt cuộc đời.

- Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, báo cáo viên, tuyên truyền viên và cộng tác viên tham gia tổ chức các hoạt động học tập suốt đời tại cộng đồng; từng bước nâng cao năng lực tổ chức, quản lý và triển khai các chương trình GDTX, giáo dục cộng đồng.

- Phát triển và nhân rộng các mô hình học tập tiêu biểu trong xã hội như "Gia đình học tập", "Dòng họ học tập", "Cộng đồng học tập", "Đơn vị học tập" và "Công dân học tập", bảo đảm việc đánh giá, công nhận các mô hình học tập được thực hiện thực chất, hiệu quả, tránh hình thức.

- Nghiên cứu, chuẩn bị điều kiện để Bắc Ninh tham gia Mạng lưới "Thành phố học tập toàn cầu" do UNESCO điều hành khi trở thành thành phố trực thuộc trung ương, góp phần nâng cao vị thế của tỉnh trong hợp tác và hội nhập quốc tế.

4. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong học tập suốt đời

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động giáo dục, đào tạo và học tập suốt đời; xây dựng và phát triển các nền tảng học tập trực tuyến, hệ thống học liệu số dùng chung phục vụ người học ở mọi lứa tuổi.

- Khuyến khích các cơ sở giáo dục, cơ sở đào tạo, thư viện, bảo tàng và các thiết chế văn hóa xây dựng kho học liệu số, tổ chức các chương trình học tập trực tuyến, các lớp bồi dưỡng kỹ năng số cho người dân, góp phần mở rộng cơ hội học tập cho mọi người.

- Đẩy mạnh khai thác và sử dụng các nguồn tài nguyên giáo dục mở; hỗ trợ người học tiếp cận các khóa học trực tuyến, các chương trình đào tạo từ xa, và các nền tảng học tập số trong nước và quốc tế, tạo điều kiện để người dân có thể học tập mọi lúc, mọi nơi.

- Từng bước xây dựng và triển khai hồ sơ học tập suốt đời cho người dân; nâng cấp và phát triển các trung tâm HTCĐ theo hướng trung tâm học tập số, có kết nối Internet và học liệu số, phục vụ nhu cầu học tập của người dân trong bối cảnh chuyển đổi số.

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng năng lực ứng dụng công nghệ thông tin cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, báo cáo viên và cộng tác viên tại các trung tâm HTCĐ nhằm nâng cao hiệu quả các hoạt động học tập suốt đời.

5. Thúc đẩy học tập trong doanh nghiệp và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

- Tăng cường các chương trình đào tạo, đào tạo lại và bồi dưỡng nâng cao kỹ năng nghề nghiệp cho người lao động, đặc biệt là lao động trong các khu, cụm công nghiệp và các ngành kinh tế trọng điểm của tỉnh; bảo đảm nội dung đào tạo gắn với nhu cầu thực tế của doanh nghiệp và xu hướng phát triển của thị trường lao động.

- Khuyến khích các doanh nghiệp xây dựng môi trường học tập trong đơn vị; tạo điều kiện để người lao động tham gia các khóa đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp và kỹ năng số; từng bước hình thành mô hình "doanh nghiệp học tập".

- Đẩy mạnh liên kết giữa các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp trong đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực; tạo điều kiện để người học được tiếp cận với môi trường sản xuất, kinh doanh thực tiễn, nâng cao kỹ năng nghề nghiệp và khả năng thích ứng với thị trường lao động.

- Khuyến khích các doanh nghiệp tham gia hỗ trợ các hoạt động khuyến học, khuyến tài; xây dựng và phát triển các quỹ khuyến học trong doanh nghiệp nhằm tạo động lực cho người lao động tích cực học tập, nâng cao trình độ và kỹ năng nghề nghiệp.

6. Tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá và khen thưởng

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc triển khai các nhiệm vụ xây dựng xã hội học tập tại các sở, ban, ngành và địa phương nhằm kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện và đề xuất các giải pháp tháo gỡ phù hợp.

- Thực hiện việc theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu xây dựng xã hội học tập theo từng năm và từng giai đoạn; bảo đảm các chỉ tiêu được triển khai đồng bộ, phù hợp với mục tiêu của Đề án "Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030".

- Tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện kế hoạch; kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong công tác khuyến học, khuyến tài và xây dựng xã hội học tập; đồng thời nhân rộng các mô hình học tập hiệu quả trên địa bàn tỉnh.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành. Hằng năm, căn cứ nhiệm vụ được giao, các sở, ban, ngành và địa phương chủ động xây dựng kế hoạch, dự toán kinh phí thực hiện và tổng hợp vào dự toán ngân sách hằng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương để trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt. Đồng thời, lồng ghép kinh phí thực hiện Kế hoạch trong các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án có liên quan đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt nhằm huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực.

2. Khuyến khích huy động các nguồn lực hợp pháp từ các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp và các nguồn tài trợ khác để hỗ trợ triển khai thực hiện Kế hoạch. Nội dung và mức chi từ các nguồn kinh phí này được thực hiện theo quy định hiện hành đối với từng loại nguồn kinh phí

3. Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định có liên quan.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo (cơ quan Thường trực)

- Chịu trách nhiệm tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, tổ chức triển khai thống nhất Kế hoạch trên phạm vi toàn tỉnh; chủ trì điều phối giữa các sở, ban, ngành, đoàn thể và UBND các xã, phường trong quá trình thực hiện.

- Kịp thời tham mưu UBND tỉnh kiện toàn Ban Chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2026-2030 cấp tỉnh; phối hợp với các ngành, địa phương, đơn vị và các tổ chức xã hội nhằm bảo đảm thực hiện đồng bộ các mục tiêu của Kế hoạch.

- Chủ trì hướng dẫn thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu theo từng năm và giai đoạn; phối hợp với Hội Khuyến học tỉnh tham mưu triển khai bộ tiêu chí và tổ chức đánh giá, công nhận các mô hình "Công dân học tập", "Xã học tập", "Tỉnh học tập" theo quy định của Bộ GDĐT.

- Chủ trì hướng dẫn đổi mới hoạt động của Trung tâm HTCĐ cấp xã. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số; phối hợp với Hội Khuyến học và các ngành tổ chức các chương trình đào tạo, bồi dưỡng thiết thực, hiệu quả gắn với phát triển kinh tế - xã hội của từng địa phương.

- Chỉ đạo nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; tăng cường dạy chương trình GDTX trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; huy động đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên tham gia phát triển và sử dụng tài nguyên giáo dục mở, đẩy mạnh học tập suốt đời trong toàn ngành.

- Chủ trì tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch; định kỳ hằng năm tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ GDĐT theo quy định; tham mưu sơ kết giữa kỳ và tổng kết giai đoạn, đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu.

- Phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan liên quan tham mưu bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo phân cấp ngân sách hiện hành.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong quá trình rà soát các điều kiện và hoàn thiện hồ sơ đề nghị công nhận Bắc Ninh là thành viên mạng lưới các thành phố học tập toàn cầu của UNESCO sau khi tỉnh Bắc Ninh trở thành thành phố trực thuộc Trung ương.

2. Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh

2.1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chủ trì, tham mưu UBND tỉnh triển khai các chương trình, đề án đẩy mạnh học tập suốt đời trong thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ và các thiết chế văn hóa - thể thao; đổi mới phương thức hoạt động, nâng cao hiệu quả cung ứng sản phẩm, dịch vụ hỗ trợ học tập trên nền tảng công nghệ số tại các cơ sở văn hóa.

- Tập trung nâng cao chất lượng nguồn nhân lực làm việc tại các thiết chế văn hóa - thể thao; nhân rộng các mô hình học tập hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế địa phương. Tham mưu tổ chức Ngày sách và văn hóa đọc Việt Nam hàng năm.

- Tăng cường liên kết, chia sẻ dữ liệu giữa các thiết chế văn hóa với cơ sở giáo dục và các tổ chức liên quan; phát huy vai trò của thư viện, nhà văn hóa trong việc tổ chức các hoạt động HTCĐ.

- Phối hợp với Sở GDĐT rà soát điều kiện, chuẩn bị hồ sơ đề nghị công nhận Bắc Ninh là thành viên mạng lưới các thành phố học tập toàn cầu (Global Network of Learning City- GNLC) sau khi tỉnh Bắc Ninh trở thành thành phố trực thuộc Trung ương.

2.2. Sở Khoa học và Công nghệ

- Phối hợp với Sở GDĐT và các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh thúc đẩy ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong hoạt động giáo dục, đào tạo và học tập suốt đời; hỗ trợ phát triển hạ tầng số, nền tảng công nghệ, hệ thống dữ liệu và học liệu số phục vụ triển khai các mô hình học tập trực tuyến, học tập mở trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì nghiên cứu, tham mưu xây dựng cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, học tập mở và học tập suốt đời gắn với khoa học, công nghệ; hỗ trợ phát triển các mô hình học tập dựa trên công nghệ mới (AI, dữ liệu lớn, nền tảng số…), thúc đẩy liên kết giữa cơ sở giáo dục, doanh nghiệp và tổ chức khoa học công nghệ trong việc phát triển, chia sẻ và ứng dụng tri thức khoa học phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2.3. Sở Nội vụ

- Hằng năm, tham mưu kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức phù hợp yêu cầu xây dựng xã hội học tập; gắn kết quả thực hiện nhiệm vụ xây dựng xã hội học tập với đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

- Phối hợp tham mưu công tác thi đua, khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích trong triển khai Kế hoạch.

2.4. Sở Tài chính

- Căn cứ khả năng cân đối ngân sách và các quy định hiện hành, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch hằng năm và giai đoạn.

- Hướng dẫn quản lý, sử dụng kinh phí bảo đảm đúng mục đích, hiệu quả; tham mưu cơ chế huy động và đa dạng hóa nguồn lực xã hội phục vụ công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.

2.5. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Chủ trì biên soạn, cung cấp tài liệu và tổ chức tập huấn về sản xuất nông nghiệp, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, bảo vệ rừng, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu phục vụ hoạt động học tập tại cơ sở.

- Chỉ đạo hệ thống khuyến nông, khuyến ngư, khuyến lâm phối hợp với trung tâm HTCĐ tổ chức chuyển giao kỹ thuật, nâng cao kiến thức và kỹ năng cho người dân khu vực nông thôn.

2.6. Công an tỉnh

Phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức xóa mù chữ, phổ cập GDĐT nghề cho phạm nhân, học viên tại các cơ sở giam giữ, cơ sở giáo dục bắt buộc theo quy định.

2.7. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

Tổ chức bồi dưỡng, nâng cao trình độ học vấn, năng lực thông tin, ngoại ngữ cho cán bộ, chiến sĩ; phối hợp vận động học sinh bỏ học trở lại trường, tham gia công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục khi cần thiết.

2.8. Sở Dân tộc và Tôn giáo

Tham mưu triển khai các chương trình, chính sách hỗ trợ giáo dục, đào tạo cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số; tạo điều kiện để người học thuộc nhóm yếu thế được tiếp cận cơ hội học tập bình đẳng.

2.9. Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với Sở GDĐT và các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng, duy trì các chuyên trang, chuyên mục, chương trình truyền thông về học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập trên các loại hình báo chí và nền tảng số; tăng cường thời lượng, chất lượng tin, bài, phóng sự, tọa đàm nhằm nâng cao nhận thức của toàn dân về vai trò, ý nghĩa của học tập suốt đời.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong hoạt động báo chí, truyền thông; đa dạng hóa hình thức tuyên truyền trên môi trường số, mạng xã hội, nền tảng đa phương tiện; kịp thời phát hiện, tuyên truyền, nhân rộng các mô hình hay, cách làm hiệu quả, các tấm gương tiêu biểu trong học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập trên địa bàn tỉnh.

2.10. Các sở, ban, ngành có liên quan

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, các sở, ban, ngành của tỉnh xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này trong phạm vi lĩnh vực quản lý.

- Phối hợp với Sở GDĐT và các cơ quan, đơn vị liên quan trong quá trình triển khai các chương trình, đề án, kế hoạch xây dựng xã hội học tập; tích cực tham gia xây dựng và phát triển các mô hình học tập trong cơ quan, đơn vị và cộng đồng; đồng thời phối hợp rà soát các điều kiện cần thiết để chuẩn bị hồ sơ đề nghị công nhận Bắc Ninh tham gia Mạng lưới các thành phố học tập toàn cầu (Global Network of Learning Cities - GNLC) khi đủ điều kiện.

- Định kỳ hằng năm tổ chức đánh giá kết quả triển khai các nhiệm vụ được giao; tổng hợp và báo cáo tình hình thực hiện về Sở GDĐT để theo dõi, tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và các cơ quan Trung ương theo quy định.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

3.1. Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Bắc Ninh

- Chủ trì, phối hợp với các tổ chức thành viên đẩy mạnh tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia xây dựng xã hội học tập; lồng ghép nội dung học tập suốt đời vào các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước do Mặt trận và các tổ chức thành viên phát động.

- Phát huy vai trò của Mặt trận trong việc tập hợp, đoàn kết các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia các hoạt động khuyến học, khuyến tài, xây dựng các mô hình học tập tại cộng đồng, góp phần lan tỏa phong trào học tập suốt đời trong xã hội.

- Tham gia giám sát, phản biện xã hội đối với việc triển khai các chương trình, kế hoạch xây dựng xã hội học tập trên địa bàn tỉnh; kịp thời phản ánh, kiến nghị những vấn đề phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện.

3.2. Hội Khuyến học tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương tham mưu xây dựng và triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình "Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng giai đoạn 2026-2030" và Chương trình

"Xây dựng mô hình công dân học tập giai đoạn 2026-2030", bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh trong giai đoạn mới.

- Hướng dẫn, đôn đốc các cấp hội khuyến học tổ chức thực hiện các tiêu chí và quy trình xây dựng các mô hình học tập theo quy định; đồng thời linh hoạt vận dụng phù hợp với đặc điểm, điều kiện kinh tế - xã hội của từng địa phương, cơ sở.

- Tiếp tục tham mưu triển khai các chương trình, kế hoạch liên quan đến xây dựng xã hội học tập theo chức năng, nhiệm vụ được giao; chú trọng củng cố tổ chức hội, nâng cao chất lượng hoạt động của các cấp hội; phát hiện, bồi dưỡng và nhân rộng các mô hình học tập hiệu quả trong cộng đồng.

- Phối hợp với Sở GDĐT hướng dẫn, đẩy mạnh hoạt động của Trung tâm HTCĐ; tổ chức đánh giá, công nhận các danh hiệu học tập theo quy định; đồng thời tham gia giám sát, phản biện xã hội đối với việc triển khai các chương trình, kế hoạch xây dựng xã hội học tập trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Sở GDĐT thực hiện kế hoạch tổ chức Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời hàng năm.

- Chủ động phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan vận động, huy động các nguồn lực xã hội để hỗ trợ người dân tham gia học tập; đồng thời phối hợp với Sở GDĐT rà soát các điều kiện, chuẩn bị hồ sơ đề nghị công nhận Bắc Ninh là thành viên Mạng lưới các thành phố học tập toàn cầu sau khi tỉnh Bắc Ninh trở thành thành phố trực thuộc Trung ương.

3.3. Liên đoàn Lao động tỉnh

- Tuyên truyền, vận động công nhân, người lao động trong các doanh nghiệp nâng cao nhận thức về học tập suốt đời; khuyến khích người lao động chủ động tham gia học tập, bồi dưỡng nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp.

- Chủ trì triển khai Đề án "Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong công nhân lao động tại các doanh nghiệp đến năm 2030"; hướng dẫn các cấp công đoàn phối hợp với doanh nghiệp tạo điều kiện thuận lợi cho người lao động tham gia học tập, đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng.

- Tổ chức các hoạt động phát hiện, biểu dương các gương công nhân lao động tiêu biểu trong học tập, lao động sáng tạo; đồng thời vận động doanh nghiệp quan tâm hỗ trợ các điều kiện cần thiết cho người lao động học tập nâng cao trình độ.

3.4. Tỉnh Đoàn Bắc Ninh

- Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức về học tập suốt đời trong cán bộ đoàn, đoàn viên, thanh thiếu nhi; lồng ghép nội dung xây dựng xã hội học tập vào các phong trào, chương trình hành động của Đoàn.

- Tổ chức các hoạt động hỗ trợ thanh niên học tập, nghiên cứu khoa học, khởi nghiệp và chuyển đổi số; tạo môi trường để đoàn viên, thanh niên rèn luyện kỹ năng, phát huy tinh thần sáng tạo trong học tập và lao động.

- Phát hiện, bồi dưỡng, biểu dương các gương đoàn viên, thanh thiếu nhi tiêu biểu trong học tập và sáng tạo; đồng thời triển khai các hoạt động hỗ trợ thanh niên có hoàn cảnh khó khăn tiếp cận các cơ hội học tập và đào tạo nghề.

3.5. Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh

- Phối hợp với các cơ quan liên quan tuyên truyền, vận động hội viên phụ nữ tham gia học tập suốt đời; lồng ghép nội dung xây dựng xã hội học tập trong các phong trào, cuộc vận động của Hội.

- Gắn việc học tập của phụ nữ với Phong trào thi đua "Xây dựng người Phụ nữ Việt Nam thời đại mới" và Cuộc vận động "Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch, 3 an"[1]; khuyến khích phụ nữ nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng sống và kiến thức xây dựng gia đình hạnh phúc.

- Vận động phụ nữ, đặc biệt ở khu vực khó khăn tham gia các lớp xóa mù chữ, học nghề và bồi dưỡng kỹ năng; phối hợp hỗ trợ trẻ em gái và phụ nữ yếu thế tiếp cận các cơ hội học tập và phát triển.

3.6. Hội Cựu chiến binh, Hội Nông dân, Hội Người cao tuổi

- Tuyên truyền, vận động hội viên tích cực tham gia các hoạt động khuyến học, khuyến tài và học tập suốt đời; lồng ghép nội dung học tập vào các phong trào thi đua và hoạt động của hội.

- Phát huy kinh nghiệm, uy tín của hội viên trong việc phổ biến kiến thức, chuyển giao khoa học kỹ thuật, kinh nghiệm sản xuất và phát triển kinh tế, góp phần nâng cao trình độ và kỹ năng cho người dân.

- Phối hợp với các cơ quan, địa phương tổ chức các hoạt động học tập tại cộng đồng, tham gia xây dựng các mô hình học tập ở cơ sở, góp phần thúc đẩy phong trào học tập suốt đời trong nhân dân.

4. UBND các xã, phường

- Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch xây dựng xã hội học tập trên địa bàn; căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ Kế hoạch của tỉnh để xây dựng kế hoạch triển khai hằng năm phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc, bảo đảm các nhiệm vụ được thực hiện đồng bộ, hiệu quả.

- Duy trì và nâng cao chất lượng công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; thường xuyên rà soát, cập nhật đối tượng chưa biết chữ, người có nguy cơ tái mù chữ để tổ chức các lớp học phù hợp. Củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của trung tâm HTCĐ theo hướng thiết thực, gắn với nhu cầu học tập của người dân, chú trọng các nội dung bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng sống, ứng dụng khoa học - công nghệ và chuyển đổi số trong đời sống và sản xuất.

- Tổ chức triển khai, đánh giá các mô hình học tập ở cơ sở như gia đình học tập, dòng họ học tập, cộng đồng học tập và đơn vị học tập theo quy định; bảo đảm

---

[1]5 không: Không nghèo, không bạo lực, Không vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội, Không lãng phí, Không có trẻ suy dinh dưỡng và bỏ học; 3 sạch: Sạch nhà, Sạch bếp, Sạch ngõ; 3 an: An toàn, An tâm, An sinh.

việc công nhận và duy trì các danh hiệu học tập được thực hiện thực chất, gắn với xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở và phong trào học tập suốt đời trong nhân dân.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia học tập suốt đời; lồng ghép nội dung xây dựng xã hội học tập vào các phong trào thi đua và các cuộc vận động tại địa phương. Chủ động cân đối ngân sách địa phương, đồng thời huy động các nguồn lực hợp pháp từ tổ chức, cá nhân để hỗ trợ hoạt động học tập của cộng đồng; thực hiện chế độ thống kê, báo cáo định kỳ kết quả thực hiện về cơ quan quản lý cấp trên theo quy định.

VI. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

- Các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường định kỳ hằng năm báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch về Sở GDĐT trước ngày 15 tháng 12 để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ GDĐT theo quy định.

- Sở GDĐT chủ trì theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch; tham mưu UBND tỉnh tổ chức sơ kết, tổng kết và đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả triển khai thực hiện Kế hoạch này./.

Nơi nhận:
- Bộ GDĐT (b/c);
- TT Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các ban, sở, ngành tỉnh;
- UB MTTQ tỉnh và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các hội, đoàn thể tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- VP UBND tỉnh:
+ LĐVP, các phòng, ban, đơn vị;
+ Lưu: VT, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Xuân Lợi

PHỤ LỤC
DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN ĐỀ ÁN "XÂY DỰNG XÃ HỘI HỌC TẬP GIAI ĐOẠN 2026-2030" CỦA CHÍNH PHỦ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BẮC NINH

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/ sản phẩm	Thời gian thực hiện
I	**Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo; nâng cao nhận thức về học tập suốt đời**				
1	Tham mưu triển khai thực hiện Đề án "Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030" trên địa bàn tỉnh	Sở GDĐT	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Kế hoạch triển khai; báo cáo hằng năm	2026-2030
2	Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, nâng cao nhận thức về học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập trên địa bàn tỉnh	Báo và PTTH tỉnh	Sở GDĐT, các sở, ban, ngành; các đoàn thể	Chương trình truyền thông; tin, bài, chuyên mục	Hằng năm
3	Tổ chức Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời hằng năm	Sở GDĐT	Hội Khuyến học tỉnh, các sở, ngành, UBND các xã, phường	Kế hoạch tổ chức; báo cáo kết quả	Hằng năm
II	**Hoàn thiện cơ chế, chính sách và tăng cường phối hợp**				
4	Xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh sửa đổi Nghị quyết số 42/2025/NQ-HĐND ngày 10/10/2025 của HĐND tỉnh	Sở GDĐT	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Nghị quyết của HĐND	Năm 2026
5	Xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh sửa đổi Nghị quyết số 98/2025/NQHĐND ngày 10/12/2025 của HĐND tỉnh	Sở GDĐT	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Nghị quyết của HĐND	Năm 2026
6	Xây dựng Quyết định của UBND tỉnh Phê duyệt Đề án "Nâng cao chất lượng giáo dục mũi nhọn các trường THPT chuyên và	Sở GDĐT	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường	Quyết định của UBND tỉnh	Năm 2026

	các trường THCS trọng điểm giai đoạn 2026- 2030, định hướng đến năm 2035				
7	Xây dựng chính sách thu hút, ưu đãi, hỗ trợ đào tạo phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, hỗ trợ đào tạo đối với nhà giáo; hỗ trợ đào tạo đại học, sau đại học, thạc sĩ, tiến sĩ ở nước ngoài trên địa bàn tỉnh.	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Nghị quyết của HĐND	Năm 2026
8	Nghị quyết của HĐND tỉnh về Quy định chính sách cho phát triển công nghiệp công nghệ số trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Nghị quyết của HĐND	Năm 2026
9	Đưa kết quả thực hiện nội dung xây dựng xã hội học tập vào đánh giá thi đua đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương	Sở Nội vụ	Các sở, ngành, UBND các xã, phường	Hướng dẫn thi đua	Hằng năm
II	**Phát triển hệ thống giáo dục mở, thúc đẩy học tập suốt đời trong cộng đồng**				
10	Xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình "Đẩy mạnh phong trào HTSĐ trong gia đình, dòng họ, cộng đồng giai đoạn 2026-2030" trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	Hội Khuyến học tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Kế hoạch của UBND tỉnh	Năm 2026
11	Xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình "Xây dựng mô hình công dân học tập giai đoạn 2026-2030" trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	Hội Khuyến học tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Kế hoạch của UBND tỉnh	Năm 2026
12	Xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình "Đẩy mạnh các hoạt động HTSĐ trong công nhân lao động tại các doanh nghiệp đến năm 2030" trên địa bàn tỉnh	Liên đoàn lao động tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Kế hoạch của UBND tỉnh	Năm 2026

13	Xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình "Đẩy mạnh các hoạt động HTSĐ trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ đến năm 2030" trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Kế hoạch của UBND tỉnh	Năm 2026
14	Triển khai Kế hoạch thực hiện Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2026-2030	Sở GDĐT	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường	Hướng dẫn thực hiện	Hàng năm
15	Triển khai công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ trên địa bàn tỉnh	Sở GDĐT	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường	Văn bản hướng dẫn, triển khai	Hàng năm
16	Nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm HTCĐ, từng bước nâng cấp và phát triển thành trung tâm học tập số	UBND các xã, phường	Sở GDĐT; các sở, ngành	Kế hoạch tổ chức; báo cáo kết quả	2026-2030
17	Phát triển các mô hình học tập: Gia đình học tập, Dòng họ học tập, Cộng đồng học tập, Đơn vị học tập	Hội Khuyến học tỉnh	Sở GDĐT, UBND các xã, phường	Kế hoạch triển khai; kết quả công nhận	2026-2030
18	Huy động nguồn lực xã hội hóa cho hoạt động khuyến học, khuyến tài	Hội Khuyến học tỉnh	MTTQ và các đoàn thể	Quỹ khuyến học; số lượng người được hỗ trợ	2026-2030
V	**Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong học tập suốt đời**				
19	Phối hợp triển khai các nền tảng học tập trực tuyến, hệ thống học liệu số và các giải pháp công nghệ phục vụ học tập suốt đời trên địa bàn tỉnh	Sở GDĐT	Sở KH&CN, UBND các xã, phường	Nền tảng học tập trực tuyến; học liệu số	2026-2030

20	Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, theo dõi, đánh giá kết quả học tập suốt đời của người dân; từng bước hình thành hồ sơ học tập điện tử	Sở GDĐT	Sở KH&CN, UBND các xã, phường	Hệ thống quản lý dữ liệu; báo cáo tổng hợp	2026-2030
21	Triển khai các nền tảng học tập trực tuyến, các khóa học mở phục vụ đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng cho người dân, người lao động	Sở GDĐT	Sở KH&CN, Sở Nội vụ, các cơ sở giáo dục	Nền tảng học tập trực tuyến; các khóa học trực tuyến	2026-2030
V	**Thúc đẩy học tập suốt đời và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực**				
22	Triển khai thực hiện chính sách về hỗ trợ đào tạo nhân lực trong giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học và hợp tác quốc tế đào tạo nhân lực phục vụ các ngành công nghiệp mũi nhọn, công nghiệp bán dẫn, trí tuệ nhân tạo, công nghiệp số trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh, giai đoạn 2025-2030	Sở GDĐT	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường	Văn bản hướng dẫn, triển khai; thực hiện hỗ trợ cho đối tượng	Hàng năm
23	Tổ chức các chương trình đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng nghề nghiệp cho người lao động	Sở Nội vụ	Sở GDĐT, Liên đoàn Lao động tỉnh	Chương trình đào tạo	2026-2030
24	Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong công nhân lao động tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh	Liên đoàn Lao động tỉnh	Sở Nội vụ, Sở GDĐT	Kế hoạch triển khai; báo cáo kết quả	2026-2030
25	Tổ chức các chương trình hỗ trợ thanh niên học tập, nâng cao kỹ năng nghề nghiệp, khởi nghiệp	Tỉnh đoàn	Sở GDĐT, Sở Nội vụ	Chương trình hỗ trợ; số lượng thanh niên tham gia	2026-2030
26	Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, vận động phụ nữ tham gia học tập nâng cao trình độ	Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh	Sở GDĐT, UBND các xã, phường	Chương trình tuyên truyền; báo cáo kết quả	2026-2030

27	Hỗ trợ phổ biến kiến thức, chuyển giao khoa học kỹ thuật cho nông dân	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở KH&CN	Kế hoạch triển khai; báo cáo kết quả	2026-2030
28	Tổ chức bồi dưỡng, chuyên môn cho đội ngũ cán bộ y tế các cấp	Sở Y tế	Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; UBND các xã, phường	Đề án, Kế hoạch	2026-2030
VI	**Kiểm tra, giám sát, đánh giá**				
29	Tổ chức kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch	Sở GDĐT	Các sở, ngành, UBND các xã, phường	Báo cáo kiểm tra	Hằng năm
30	Tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch	Sở GDĐT	Các sở, ngành, UBND các xã, phường	Báo cáo UBND tỉnh, Bộ GDĐT	Hằng năm và cuối giai đoạn